TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 605/2017/QĐST–HNGĐ	*Quận 7, ngày31 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" thụ lý số 506/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Ông Võ Minh H, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Số 148, đường Số 41, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Phan Xuân Y, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Số 148, đường Số 41, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Khoản 1 Điều 51, các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Võ Minh H và bà Phan Xuân Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Minh H và bà Phan Xuân Y thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 60/95, quyển số I/P-BT do Ủy ban nhân dân

phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/7/1995 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Có 01 con chung họ và tên: Võ Minh H, sinh năm 1997 (đã trưởng thành).

- *Về tài sản chung:* Cả hai tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Cả hai khai không có.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông Phan Xuân Y và ông Võ Minh H cùng chịu được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0024224 ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM; (1)
- VKSND Quận 7; (2)
- Chi cục THA DS Quận 7; (1)
- UBND Phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Các đương sự; (2)
- Lưu: Hồ sơ, VT. (4)

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Bùi Viết Bình